TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2025/HS-ST
Ngày: 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Lê Thị Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 08/04/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2025/QĐXXST-HS ngày /2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, giới tính: Nam ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/7/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 1220/10 PH, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm công. Con ông Nguyễn Văn O (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ánh A. Bị cáo chưa có vợ và có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 30/10/2024. (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bị hại: Em Tiêu Quỳnh G sinh ngày 27/2/2008 – Đại diện bị hại bà Phạm Thị Diễm H và ông Tiêu Thành N cùng ngụ tại địa chỉ: P07, 50/37 LT, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Ánh A; Địa chỉ: 1220/10 PH, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2023, Nguyễn Ngọc Đ (sinh ngày 13/7/1986) và cháu Tiêu Quỳnh G (sinh ngày 27/02/2008) có quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm. Khoảng tháng 8/2023, cháu G nhắn tin hẹn Đ sẽ đến nhà số 1220/10 PH, Phường S, Quận B của Đ chơi. Tại đây, cháu G và Đ ngồi chơi dưới nhà khoảng 30 phút, sau đó cháu G rủ Đ lên phòng của Đ để quan hệ tình dục thì Đ đồng ý. Khi lên phòng, cháu G dùng miệng hôn miệng của Đ và hai tay cởi quần, áo của Đ đồng thời Đ cũng dùng hai tay cởi quần, áo của cháu G rồi cả hai nằm xuống nệm (cháu G nằm ngửa, Đ nằm trên). Sau đó, Đ dùng hai tay sờ ngực cháu G, dùng miệng hôn hai vú của cháu G, tiếp đến Đ dùng tay phải cầm dương vật đang cương cứng của Đ đưa vào âm hộ của cháu G, cả hai quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì Đ xuất tinh vào âm đạo của cháu G. Sau khi quan hệ tình dục xong, Đ và cháu G mặc lại quần, áo và khoảng 30 phút sau thì Giao đi về nhà. Đây là lần duy nhất Giao và Đ quan hệ tình dục ngoài ra không có lần nào khác, khi quan hệ cả hai không dùng biện pháp tránh thai, xuất tinh trong và được Giao hoàn toàn tự nguyện quan hệ tình dục.

Đến khoảng tháng 12/2023, cháu G cảm thấy khó chịu và buồn nôn nên Đ chở cháu G đến phòng khám tư nhân (chưa rõ địa chỉ) thì phát hiện cháu G đang mang thai khoảng 4 tháng. Vào ngày 20/6/2024, cháu G được mẹ ruột là Phạm Thị Diễm H đưa đến Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Phường 8, Quận 5 để sinh con thì nhân viên của Bệnh viện phát hiện cháu G mang thai khi chưa đủ 16 tuổi nên trình báo Công an Phường 8, Quận 5. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 11/7/2024, Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 71/KLTDTE-TTPY2024, kết luận:

- Màng trinh: Rách tại vị trí 6 giờ. Vết còn chỉ khâu từ vùng 6 giờ ra đến vị trí 7 giờ tầng sinh môn.

- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ, vùng hậu môn.

- Hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm đạo và âm hộ, nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

Ngày 03/7/2024, Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định ADN số 1.131A-2024/KLGĐADN-TTPY, kết luận:

- Nguyễn Ngọc Đ là người cha sinh học của Bé trai sơ sinh

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-Q8 ngày 08/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật Hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người liên quan, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng tháng 8/2023, tại nhà số 1220/10 PH, Phường S, Quận B, Nguyễn Ngọc Đ có hành vi giao cấu với cháu Tiêu Quỳnh G (sinh ngày 27/02/2008) khi cháu G 15 tuổi 06 tháng, hậu quả làm cháu Tiêu Quỳnh G mang thai. Theo kết luận giám định ngày 03/7/2024, của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định Nguyễn Ngọc Đ là người cha sinh học của bé trai sơ sinh do bị hại Tiêu Quỳnh G sinh ra.

Hội đồng xét xử xét bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng chỉ vì ham muốn cá nhân của bản thân mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội không oan sai.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em, do đó cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được bị hại và gia đình xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, bị cáo đang là lao động chính của gia đình. Sau khi bị hại Tiêu Quỳnh G sinh con, bị cáo đã chu cấp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 mẹ con để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận một phần quan điểm luận tội cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và mẹ ruột là Phạm Thị Diễm H (người đại diện hợp pháp cho bị hại Tiêu Quỳnh G) không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Nguyễn Ngọc Đ 03 (ba) năm tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 06/6/2025.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ CSĐT CA TP. HCM;
- CQ THA HS CA TP. HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tân